

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ HÒA THÀNH  
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2024/DSST  
Ngày: 25/3/2024  
V/v “*Tranh chấp hợp đồng  
góp hụi*”

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH**  
*- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Lâm Thị Nguyễn;**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Lê Công Quyền;**

**Ông Đặng Thanh Quang**

*- Thư ký phiên tòa:* Ông **Hoàng Kim Anh** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Lâm Thúy Vi**, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 302/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2023 về “*Tranh chấp hợp đồng góp hụi*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2024/QĐST-DS ngày 20 tháng 02 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2024/QĐST-DS ngày 08/3/2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Võ Thị Diễm Th**, sinh năm 1992; địa chỉ: Số 46, đường N, khu phố X, phường Y, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh (có mặt)

- Bị đơn: Chị **Phạm Thị X**, sinh năm 1979; Địa chỉ: Số 4A, tổ 19, ấp T, xã Đ, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh (Vắng mặt)

## **NỘI DUNG VỤ VIỆC:**

*Theo đơn khởi kiện đề ngày 21 tháng 8 năm 2023, quá trình tố tụng nguyên đơn chị Võ Thị Diễm Th trình bày:*

Chị Th và chị X quan hệ quen biết nhau nhiều năm qua buôn bán ở chợ Trường Lưu, xã Trường Đông, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Chị X tham gia chơi hụi do chị Th làm chủ thảo 02 phần hụi. cụ thể như sau:

- Hụi 3.000.000 đồng/tháng, khai ngày 19/8/2022 âm lịch, có 25 phần hụi, chị X tham gia 02 phần, chị X đã hốt được 01 phần vào ngày 19/8/2022, hụi kêu 750.000 đồng, chị X hốt được số tiền 54.000.000 đồng (trừ tiền cò 1.500.000 đồng), trừ 01 phần hụi sống là 2.250.000 đồng, còn lại số tiền 52.500.000 đồng. Chị X đóng hụi chết được 03 lần, đóng hụi sống được 04 lần với số tiền 8.930.000 đồng. Khi đăng hụi chị X có viết biên nhận tiền hụi, chị X ngưng đóng hụi từ tháng 12 năm 2022 nên chị Th trừ số tiền đây hụi sống chị X đóng vào số hụi chết. Chị X còn nợ số tiền hụi là 50.250.000 đồng.

Đối với hụi 100.000 đồng/ngày chị X tham gia 04 phần, hụi khai ngày 19/10/2022 âm lịch, phần hụi ngày chị X đã hốt hết, đến ngày 06/11/2022 âm lịch thì chị X không đóng hụi nữa. Khi đăng hụi không có viết biên nhận tiền hụi. Đối với phần hụi này chị Th xin rút yêu cầu khởi kiện.

Nay chị Th khởi kiện yêu cầu chị X trả lại cho chị Th số tiền 50.250.000 đồng và không yêu cầu tính lãi, chị Th xin rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 23.230.000 đồng.

Đối với bị đơn chị Phạm Thị X đã được Tòa án xác minh, triệu tập, tổng đạt văn bản tố tụng hợp lệ để thu thập thêm chứng cứ, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng chị X không đến cũng không có ý kiến bằng văn bản để gửi Tòa án.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành trình bày:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ đảm bảo đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền theo Bộ luật Tố tụng dân sự. Tuy nhiên còn vi phạm về việc đưa vụ án ra xét xử trễ hạn theo quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa sơ thẩm dân sự; Thư ký thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung:

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Võ Thị Diễm Th, buộc chị Phạm Thị X trả cho chị Võ Thị Diễm Th số tiền nợ hụi 50.250.000 đồng, ghi nhận chị Th không yêu cầu tính lãi.

Về án phí: Tính án phí theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về sự vắng mặt của đương sự:

Nguyên đơn chị Võ Thị Diễm Th có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn chị Phạm Thị X đã được Tòa án triệu tập họp lệ đến dự phiên tòa lần 2 mà vắng mặt không có lý do chính đáng. Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử trong trường hợp các đương sự vắng mặt là phù hợp với Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Theo đơn khởi kiện ngày 21 tháng 8 năm 2023 chị Th yêu cầu chị X có nghĩa vụ trả cho chị Th số tiền 73.480.000 đồng (bảy mươi ba triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng) tiền hụi nên quan hệ pháp luật được xác định là “Tranh chấp hợp đồng góp hụi” và chị X cư trú tại địa chỉ: Số 4A, tổ 19, ấp Trường Phú, xã Trường Đông, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh nên thẩm quyền giải

quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân Thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh là phù hợp theo quy định tại khoản 3 Điều 26 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

Chị Th yêu cầu chị X trả số tiền 73.480.000 đồng (bảy mươi ba triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng) tiền hụi, chị X đã cung cấp được chứng cứ là bản gốc Biên nhận tiền hụi do chị X là người viết và ký tên, đối với hụi 100.000 đồng/ngày hụi khai ngày 19/10/2022 âm lịch chị Th xin rút lại yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 23.230.000 đồng, chị Th đã nhiều lần yêu cầu chị X tiếp tục đóng hụi chết nhưng chị X vẫn không thực hiện nghĩa vụ. Về phía bị đơn, quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập họp lệ chị X làm việc và cung cấp chứng cứ về việc góp hụi với chị Th nhưng chị X vắng mặt không lý do và không cung cấp chứng cứ cho lời trình bày của mình. Xét thấy chị X có tham gia chơi hụi do chị Th làm chủ thảo nhưng không thực hiện theo thỏa thuận nên đã vi phạm nghĩa vụ và xâm phạm trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của chị Th. Do đó, chị Th yêu cầu chị X có trách nhiệm trả tiền nợ hụi 50.250.000 đồng là phù hợp. Ghi nhận chị Th không yêu cầu tính lãi.

[3] Như nhận định trên, toàn bộ đề xuất của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Hòa Thành là có căn cứ, Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[6] Về án phí sơ thẩm dân sự: Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc chị X có nghĩa vụ nộp 2.512.500 đồng.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào Điều 471 của Bộ luật Dân sự; Điều 24 của Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ về họ, hụi, biêu, phường; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

**1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Võ Thị Diễm Th đối với chị Phạm Thị X về việc “Tranh chấp về hợp đồng góp hụi”.**

Buộc chị Phạm Thị X có nghĩa vụ trả cho chị Võ Thị Diễm Th số tiền 50.250.000 đồng (Năm mươi triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng). Ghi nhận chị Th không yêu cầu tính lãi.

**2. Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan Th hành án có quyền chủ động ra quyết định Th hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu Th hành án của người được Th hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được Th hành án) cho đến khi Th hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải Th hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải Th hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.**

**3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Phạm Thị X phải chịu 2.512.500 đồng (Hai triệu năm trăm mười hai nghìn năm trăm) đồng tiền án phí dân sự.**

Chị Võ Thị Diễm Th không phải chịu tiền án phí nên hoàn trả cho chị Th số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.674.000 đồng (Ba triệu sáu trăm bảy mươi bốn nghìn đồng) theo biên lai thu số 0021913 ngày 09 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Th hành án dân sự Thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

**4. Quyền kháng cáo:**

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**5. Quyền yêu cầu Th hành án:**

Trường hợp bản án được Th hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Th hành án dân sự, thì người được Th hành án dân sự, người phải Th hành án dân sự có quyền thỏa thuận Th hành án, quyền yêu cầu Th hành án, tự nguyện Th

hành án hoặc bị cưỡng chế Th hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Th hành án dân sự; thời hiệu Th hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Th hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Thị xã Hòa Thành;
- Chi cục THADS Thị xã Hòa Thành;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Lâm Thị Nguyệt**